

Bản án số: 15/2023/HS-ST  
Ngày 22 tháng 12 năm 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MINH, TỈNH HÀ GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Đàng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Thỏa, bà Mua Thị Vân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Hữu Toàn là Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:** Ông Ma Phúc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 21/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 12/12/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên **Giàng Nhìa C**, sinh ngày 01/01/1981, tại **xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang**; nơi thường trú: **Thôn L, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang**; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Giàng Vả G** (đã chết) và bà **Vừ Thị S**, sinh năm 1940; vợ: **Sùng Thị S1**, sinh năm 1979, con: Có 07 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà **Trần Thị Phương N** là Trợ giúp viên pháp lý của **Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H**. Có mặt.

**- Nguyên đơn dân sự:** Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

**- Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự:** Ông **Tạ Quang B**, chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt (đã ủy quyền tham gia tố tụng).

**- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự:** Ông **Nguyễn Sinh L**, chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ **Giàng Mí P**; sinh năm 2001; trú tại: **Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang**. Có mặt.

+ **Ly Mí G1**; sinh năm 1997; trú tại: **Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang**. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng: **Giàng Mí G2, Ly Mí K**. Có mặt.

+ Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông: Ông **Vừ Mí X, T** tại: **Tổ D, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang**. Có mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vì muốn có gỗ để bán kiếm lời, mặc dù không được cấp có thẩm quyền cho phép nhưng **Giàng Nhìa C** sinh năm 1981, trú tại **thôn L, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang** sau khi thỏa thuận bán gỗ cho **Giàng Mí P** tổng số 30 thanh xà, cột và **Ly Mí G1** tổng số 02 thanh xà, cả **P** và **G1** đều cùng trú tại **thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang** đồng thời đã nhận số tiền của **P** tổng số là 5.000.000 đồng và của **G1** là 500.000 đồng rồi thống nhất khi nào xe được gỗ sẽ thông báo cho **P** và **G1** biết để tự đến vận chuyển gỗ về; sau đó vào khoảng thời gian giữa tháng 8 năm 2023 (không xác định được ngày cụ thể ngày nào), **Giàng Nhìa C** một mình mang theo 01 (một) máy cưa xăng cầm tay màu cam, nhãn hiệu Husqvarna Special 365, máy cưa dài 1,10m, lam dài 70cm, rộng 11cm, có gắn lưỡi cắt dạng xích bằng kim loại màu đen và 01 (một) con dao phát, dạng dao quắm của mình mua từ trước đó đi vào khu vực **Lô A, K, Tiểu khu I** khu vực rừng phòng hộ là rừng tự nhiên thuộc **thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang** chặt hạ 01 cây gỗ Nghiến mọc tự nhiên nhóm IIA, thuộc loại thực vật quý hiếm, rồi cắt ra thành 13 khúc, thanh, đoạn, có tổng khối lượng là 15,373m<sup>3</sup>, có giá trị định giá là 156.804.600 đồng; đến ngày 18 tháng 8 năm 2023, **Giàng Nhìa C** gọi điện thông báo cho **Giàng Mí P** là đã xe được một phần gỗ cho **P** theo thỏa thuận rồi và đồng thời chỉ đường cho **Giàng Mí P** đi đến nơi xem gỗ; sau khi đến nơi xem gỗ, ngày 28 tháng 8 năm 2023, **Giàng Mí P** nhờ **Ly Mí G1, Giàng Mí G2** và **Ly Mí K** đi giúp vận chuyển gỗ về nhà; trong khi cả bốn người trên đang vận chuyển 02 thanh gỗ nghiến có tổng khối lượng là 0,109m<sup>3</sup> về đến đoạn đường thuộc **thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang** thì bị **Công an xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang** phát hiện lập biên bản, thu giữ số gỗ trên; số gỗ còn lại đang ở hiện trường có khối lượng là 15,264m<sup>3</sup>.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp trong lĩnh vực Lâm Nghiệp số 11-2023/KL-GĐ, của **Chi cục Kiểm lâm Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh H**, kết luận:

*“03 (ba) mẫu vật gửi giám định nêu trên đồng nhất một chủng loại gỗ, tên và nhóm gỗ như sau:*

Tên Việt Nam: **Nghiến**

Tên khoa học: **BI (Gagnep.) K1**. (*Excentrodendron tonkinense* (A.Chev.) HT.Chang & R.H.Miau)

**N1** (*Burretiodendron tonkinense*) là cây gỗ lớn thuộc chi Nghiến (**B**) họ Đay (**T**), lớp Hai lá mầm (**D**), ngành Hạt kín (Angiospermae).

Loài **N1** (*Burretiodendron tonkinense*) được xếp nhóm IIA trong “Danh mục thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm” ban hành theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ;

**Gỗ N2** (*Burretiodendron tonkinense*) được xếp nhóm II trong “Bảng phân loại tạm thời các loại gỗ sử dụng thống nhất trong cả nước” ban hành theo Quyết định số 2198-CNR ngày 26 tháng 11 năm 1997 của **Bộ L1** - nay là **Bộ N3**.

Kèm theo kết luận giám định: Không.

**H** lại đối tượng giám định: Không hoàn mẫu giám định. Mẫu giám định được lưu tại Chi cục Kiểm lâm trong thời gian 01 năm từ ngày phát hành kết quả.”

Tại Kết luận định giá tài sản số 07/KL-ĐGTSTTTHS, ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự **Ủy ban nhân dân huyện Y**, kết luận về giá của tài sản:

“Giá trị định giá 15,373m<sup>3</sup> gỗ nghiến theo yêu cầu định giá số 33/YC-ĐCSHS-KT-MT ngày 19 tháng 9 năm 2023 của cơ quan cảnh sát điều tra **công an huyện Y** có giá trị định giá: 15,373m<sup>3</sup> x 10.200.000 đồng = 156.804.600 đồng. Bằng chữ: (Một trăm năm mươi sáu triệu, tám trăm linh bốn nghìn, sáu trăm đồng).”

Tại Kết luận giám định số 312/KL-KTTHS, ngày 22 tháng 9 năm 2023 của **Phòng K2, Công an tỉnh H** kết luận: “05 (năm) tờ tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật”.

Vật chứng thu giữ được trong quá trình điều tra gồm: 15,264m<sup>3</sup> gỗ Nghiến, gồm 11 đoạn, khúc, thanh; đã trích 01 mảnh gỗ kích thước (16 x 13 x 1,5) cm gửi giám định. Hiện nay đã bàn giao cho **Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang** quản lý tại hiện trường vụ án; 0,109m<sup>3</sup> gỗ Nghiến, gồm 02 thanh; đã trích 02 mảnh gỗ kích thước (5 x 4 x 11) cm và (5 x 4 x 7) cm gửi giám định. Hiện nay đã bàn giao cho **Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang** quản lý tại trụ sở **Ủy ban nhân dân xã Đ**; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu ViVo, màu đỏ đen, cũ đã qua sử dụng thu giữ của **Giàng Nhìa C**; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu ViVo, màu vàng đồng; đã qua sử dụng; thân vỏ màn hình có nhiều vết xước nứt vỡ thu giữ của **Giàng Mí P**; 01 (một) máy cưa xăng cầm tay màu cam, nhãn hiệu Husqvarna Special 365, Máy cưa dài 1,10m, lam dài 70cm, rộng 11cm, có gắn lưỡi cắt dạng xích bằng kim loại màu đen (máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy), thu giữ của **Giàng Nhìa C**; 01 (một) con dao (dạng dao quắm) bằng kim loại, màu đen xám, có chiều dài 41cm, cán dao bằng kim loại có chiều dài 22cm, bản dao rộng nhất 4cm, thu giữ của **Giàng Nhìa C**; 01 (một) Sim điện thoại di động nhãn hiệu viettel 4G,

số seri 8984048000300620256, số thuê bao 0865978600 thu giữ của **Giàng Nhìa C**; Số tiền: 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng), thu giữ của **Giàng Nhìa C**.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự ông **Nguyễn Sinh L**, chức vụ Phó Chủ tịch **Ủy ban nhân dân xã Đ** xử lý nghiêm hành vi phạm tội của **Giàng Nhìa C**; không yêu cầu bồi thường về thiệt hại do gia đình **Giàng Nhìa C** thuộc diện hộ cận nghèo, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình không có tài sản.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT-VKS-YM ngày 20/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh đã truy tố bị cáo **Giàng Nhìa C** về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 232 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng d khoản 2 Điều 232; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo **Giàng Nhìa C** từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”; về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, không có tài sản nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền; do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự: Do nguyên đơn dân sự không yêu cầu nên không đề nghị giải quyết; về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề: - Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội và là tài sản do phạm tội mà có gồm: 15,264m<sup>3</sup> gỗ Nghiến, gồm 11 đoạn, khúc, thanh; đã trích 01 mảnh gỗ kích thước (16cm x 13cm x 1,5cm) gửi giám định. Hiện nay đã bàn giao cho **Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang** quản lý tại hiện trường vụ án; 0,109m<sup>3</sup> gỗ Nghiến, gồm 02 thanh; đã trích 02 mảnh gỗ kích thước (5cm x 4cm x 11cm) cm và (5cm x 4cm x 7cm) gửi giám định. Hiện nay đã bàn giao cho **Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang** quản lý tại trụ sở **Ủy ban nhân dân xã Đ**; 01 (một) máy cưa xăng cầm tay màu cam, nhãn hiệu Husqvarna Special 365, Máy cưa dài 1,10m, lam dài 70cm, rộng 11cm, có gắn lưỡi cắt dạng xích bằng kim loại màu đen (máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy), thu giữ của **Giàng Nhìa C**; số tiền: 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng), thu giữ của **Giàng Nhìa C**; tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng: 01 (một) con dao (dạng dao quắm) bằng kim loại, màu đen xám, có chiều dài 41cm, cán dao bằng kim loại có chiều dài 22cm, bản dao rộng nhất 4cm, thu giữ của **Giàng Nhìa C**; trả lại tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội là: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu ViVo, màu đỏ đen, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) Sim điện thoại di động nhãn hiệu viettel 4G, số seri 8984048000300620256, số thuê bao 0865978600 thu giữ của **Giàng Nhìa C**; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu ViVo, màu vàng đồng đã

qua sử dụng thân vô màn hình có nhiều vết xước nứt vỡ thu giữ của **Giàng Mí P**; về án phí: Đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt; về trách nhiệm dân sự bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho nguyên đơn dân sự xong số tiền 500.000đ nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện yên Minh.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Việc điều tra truy tố xét xử bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội, tuy nhiên khi lượng hình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì bị cáo đã thực sự thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả được số tiền 500.000đ cho nguyên đơn dân sự; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được học hành nên nhận thức pháp luật có nhiều hạn chế, bị cáo có mẹ già, vợ sức khỏe yếu, các con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của BLHS để tuyên phạt bị cáo 24 tháng tù cho hưởng án treo; về án phí đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; về xử lý vật chứng và các vấn đề khác nhất trí theo đề nghị tại luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về phần dân sự; về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh **Giàng Mí P** vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị trả lại 01 điện thoại di động thu giữ trong quá trình điều tra và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Kiểm sát viên có quan điểm: Bị cáo, người bào chữa bào chữa cho bị cáo, những người tham gia tố tụng đều đồng tình với tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát điều đó khẳng định việc điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo là lao động chính trong gia đình và đề nghị HĐXX áp dụng thêm Điều 65 để xử phạt bị cáo 24 tháng tù cho hưởng án treo là không đủ căn cứ và không tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án do vậy đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm; đối với quan điểm của bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, quan điểm của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi liên quan đều đồng tình với luận tội của Viện kiểm sát, do vậy Viện kiểm sát không có tranh luận đối đáp gì thêm.

Những người tham gia tố tụng không còn ai có tranh luận đối đáp gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đều được thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có khiếu nại, tố cáo trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đều hợp pháp; Về tính hợp pháp của các chứng cứ tài liệu do Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng cung cấp đều được đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có khiếu nại, tố cáo trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử. Do đó Các chứng cứ tài liệu do Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng cung cấp đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án **Ly Mí G1** có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên.

[3] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận ngày 14 tháng 8 năm 2023 được **Giàng Mí P** gọi điện hỏi mua gỗ làm nhà thì **C** đồng ý và bảo **P** lên lán làm nương của mình ở **thôn L, xã Đ** để bàn bạc cụ thể, tại đây Pó thỏa thuận đặt mua với Cầu tổng số 30 thanh xà, cột gỗ nghiêng với giá 7.000.000<sup>d</sup>, **C** đồng ý và nói sau khi xe được gỗ **P** phải tự vận chuyển gỗ từ vị trí Cầu xe về nhà và quá trình thực hiện nếu bị cơ quan chức năng phát hiện thì Pó phải tự nhận là người khai thác số gỗ trên. Pó đưa tiền 2 lần cho **C** tổng số 5.000.000<sup>d</sup>. sau đó có **Ly Mí G1** đi bộ lên đến lán nương gặp **C** hỏi mua 02 thanh xà gỗ nghiêng đưa cho **C** 500.000<sup>d</sup> hai bên thỏa thuận Gió phải tự vận chuyển về. Đến khoảng 07 giờ sáng (không xác định được cụ thể ngày nào) **Giàng Nhìa C** một mình mang theo 01 máy cưa xăng và 01 con dao phát, dụng cụ của mình mua từ trước đó đi vào khu vực rừng phòng hộ là rừng tự nhiên thuộc **thôn C, xã Đ** để chặt hạ 01 cây gỗ nghiêng để xe gỗ bán cho **P** và **G1**.

[4] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản, sơ đồ, bản ảnh xác định hiện trường, biên bản thực nghiệm hiện trường, biên bản xác định địa điểm, vị trí, chủng loại, nhóm loài, số lượng, khối lượng lâm sản thiệt hại, trích lược đồ. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bởi lời khai của người làm chứng **Giàng Mí P, Ly Mí G1,**

**Giàng Mí G2** và **Ly Mí K** và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Mặc dù không được cấp có thẩm quyền cho phép khai thác, tuy nhiên do cần tiền nên khi có người đến hỏi để mua gỗ, khoảng 07 giờ không rõ ngày, tháng 8/2023 bị cáo **Giàng Nhìa C** đã một mình mang theo 01 máy cưa xăng vào khu vực **Lô A, K, Tiểu khu I** khu vực rừng phòng hộ là rừng tự nhiên thuộc **thôn C, xã Đ** chặt hạ 01 cây gỗ Nghiến mọc tự nhiên nhóm IIA, thuộc loại thực vật quý hiếm, rồi cắt ra thành 13 khúc, thanh, đoạn, có tổng khối lượng là 15,373m<sup>3</sup>, có giá trị định giá là 156.804.600<sup>d</sup>. Hành vi khai thác lâm sản trái phép của bị cáo **Giàng Nhìa C** nêu trên đã xâm phạm đến chế độ bảo vệ rừng và quản lý lâm sản của Nhà nước, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật lâm nghiệp năm 2017, đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 232 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đã trực tiếp gây thiệt hại cho nhà nước, làm thu hẹp diện tích rừng tự nhiên, đồng thời còn là một trong những nguyên nhân khiến con người phải hứng chịu ngày càng nhiều hiện tượng thời tiết cực đoan như bão lụt, lũ quét, lở đất, là một trong những nguyên nhân gây nên sự mất cân bằng hệ sinh thái, dẫn đến biến đổi khí hậu thất thường chính vì vậy nên cần phải xử lý nghiêm. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết về pháp luật nhất định, nên có thể nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tuy nhiên chỉ vì hám lợi mà bị cáo đã cố ý một thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho cộng đồng và công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6] Về tình tiết định khung tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả được số tiền 500.000<sup>d</sup> (năm trăm nghìn đồng) cho nguyên đơn dân sự, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo là cá nhân thuộc diện người cận nghèo do vậy không có điều kiện kinh tế để nộp phạt, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 4 Điều 232 của Bộ luật Hình sự.

[9] Đối với việc **Giàng Mí P** trước đó có thỏa thuận với bị cáo **C** là nếu trong quá trình vận chuyển gỗ về mà bị phát hiện thì phải tự nhận là mình khai thác nên trong quá trình điều tra ban đầu **P** khai nhận bản thân là người thực hiện hành vi khai thác trái phép 15,373m<sup>3</sup> gỗ nghiến trên, tuy nhiên sau đó **P** đã thành khẩn khai

báo rõ hành vi mua bán số gỗ trên với bị cáo **C**. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ xác định bị cáo **C** đã xẻ được 09 thanh gỗ Nghiến có tổng khối lượng 0,399m<sup>3</sup> để bán cho **P**, **P** cũng đã đến tận nơi kiểm đếm, đo đạc số gỗ trên nên phải xử lý đối với **P** về hành vi mua 0,399m<sup>3</sup> gỗ Nghiến, tuy nhiên chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 31/10/2023, Công an huyện **Y** ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 3.000.000<sup>d</sup> đối với **P**. Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ.

[10] Đối với việc mua bán gỗ giữa **Ly Mí G1** và bị cáo **C** mặc dù đã thỏa thuận và giao, nhận tiền nhằm mục đích mua bán gỗ, tuy nhiên sau khi xẻ được gỗ Cầu chưa thông báo, chưa giao số gỗ đã xẻ được cho **G1**, do vậy giao dịch mua bán chưa hoàn thành, nên không có căn cứ để xác định khối lượng tang vật vi phạm nên không đủ căn cứ xử lý đối với **Ly Mí G1** về hành vi mua bán lâm sản trái pháp luật là đúng quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Đối với việc **Ly Mí G1**, **Giàng Mí G2**, **Ly Mí K** là người giúp **Giàng Mí P** vận chuyển 02 thanh gỗ ra khỏi hiện trường nhằm mục đích vận chuyển về nhà Pó có tổng khối lượng 0,109m<sup>3</sup>, tuy nhiên chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 31/10/2023, Công an huyện **Y** ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người là: 3.000.000<sup>d</sup>. Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự không đề nghị bị cáo phải bồi thường, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Về vật chứng: Cần áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, để xử lý như sau:

[13.1] Cần tịch thu sung quỹ nhà nước đối với vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội và là tài sản do phạm tội mà có gồm: 15,264m<sup>3</sup> gỗ Nghiến, gồm 11 đoạn, khúc, thanh; đã trích 01 mảnh gỗ kích thước (16cm x 13cm x 1,5cm) gửi giám định. Hiện nay đã bàn giao cho Ủy ban nhân dân xã **Đ**, huyện **Y**, tỉnh **Hà Giang** quản lý tại hiện trường vụ án; 0,109m<sup>3</sup> gỗ Nghiến, gồm 02 thanh; đã trích 02 mảnh gỗ kích thước (5cm x 4cm x 11cm) cm và (5cm x 4cm x 7cm) gửi giám định. Hiện nay đã bàn giao cho Ủy ban nhân dân xã **Đ**, huyện **Y**, tỉnh **Hà Giang** quản lý tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã **Đ**; 01 (một) máy cưa xăng cầm tay màu cam, nhãn hiệu Husqvarna Special 365, Máy cưa dài 1,10m, lam dài 70cm, rộng 11cm, có gắn lưỡi cắt dạng xích bằng kim loại màu đen (máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy), thu giữ của **Giàng Nhà C**; số tiền: 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng), thu giữ của **Giàng Nhà C**.

[13.2] Cần tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng: 01 (một) con dao (dạng dao quắm) bằng kim loại, màu đen xám, có chiều dài 41cm, cán dao bằng kim loại có chiều dài 22cm, bản dao rộng nhất 4cm, thu giữ của **Giàng Nhà C**.



[13.3] Cần trả lại tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu ViVo, màu đỏ đen, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) Sim điện thoại di động nhãn hiệu viettel 4G, số seri 8984048000300620256, số thuê bao 0865978600 thu giữ của **Giàng Nhìà C**; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu ViVo, màu vàng đồng đã qua sử dụng thân vỏ màn hình có nhiều vết xước nứt vỡ thu giữ của **Giàng Mí P**.

[13.4] Đối với số tiền 3.000.000đ **C**ấu có được do bán gỗ cho **Giàng Mí P** và **Ly Mí G1**, **C** đã tiêu dùng cá nhân vào việc ăn uống hết, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải truy thu số tiền này.

[14] Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo là cá nhân thuộc hộ cận nghèo, bị cáo đã có đơn xin miễn án phí nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, để miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **C**.

[15] Do vậy, quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ pháp luật để chấp nhận; đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo 24 tháng tù cho hưởng án treo là chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 232, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a, b khoản 1 Điều 47, của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 331 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2021; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo **Giàng Nhìà C** phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo **Giàng Nhìà C** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 22/12/2023 cho đến khi bị cáo đi chấp hành án.

### **3. Về xử lý vật chứng:**

Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với: 15,264m<sup>3</sup> gỗ Nghiến, gồm 11 đoạn, khúc, thanh; đã trích 01 mảnh gỗ kích thước (16cm x 13cm x 1,5cm) gửi giám định. Hiện nay đã bàn giao cho **Ủy ban nhân dân xã Đ**, **huyện Y**, **tỉnh Hà Giang**

quản lý tại hiện trường vụ án; 0,109m<sup>3</sup> gỗ Nghiến, gồm 02 thanh; đã trích 02 mảnh gỗ kích thước (5cm x 4cm x 11cm) cm và (5cm x 4cm x 7cm) gửi giám định. Hiện nay đã bàn giao cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang quản lý tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ.

*(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản lập hồi 14 giờ 30 phút, ngày 22/11/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang).*

Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với: 01 (một) máy cưa xăng cầm tay màu cam, nhãn hiệu Husqvarna Special 365, Máy cưa dài 1,10m, lam dài 70cm, rộng 11cm, có gắn lưỡi cắt dạng xích bằng kim loại màu đen (máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy) thu giữ của Giàng Nhìa C; số tiền: 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng), thu giữ của Giàng Nhìa C.

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) con dao (dạng dao quắm) bằng kim loại, màu đen xám, có chiều dài 41cm, cán dao bằng kim loại có chiều dài 22cm, bản dao rộng nhất 4cm, thu giữ của Giàng Nhìa C.

Trả lại cho bị cáo Giàng Nhè C1 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu ViVo, màu đỏ đen, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) Sim điện thoại di động nhãn hiệu viettel 4G, số seri 8984048000300620256, số thuê bao 0865978600 thu giữ của Giàng Nhìa C; trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Giàng Mí P 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu ViVo, màu vàng đồng, đã qua sử dụng, thân vỏ màn hình có nhiều vết xước nứt vỡ thu giữ của Giàng Mí P.

*(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản lập hồi 09 giờ 30 phút, ngày 22/11/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang).*

**4. Về án phí:** Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm là 200.000<sup>d</sup> (hai trăm nghìn đồng) cho bị cáo Giàng Nhìa C.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày niêm yết Bản án.

**6. Về thi hành án dân sự:** Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Hà Giang;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Yên Minh;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Yên Minh;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Yên Minh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Yên Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Hoàng Văn Đạng**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thỏ**

**Mua Thị Vân**

**Hoàng Văn Đạng**